

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 23-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Bùi Thị Duyên – Phó Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 987/TB-TA ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ngờ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/7/1996; Nơi sinh: Huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 61/1, ấp Giao Hòa B, xã Giao Thạnh, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Con ông Nguyễn Văn Luyến, sinh năm 1948 (sống); Con bà Tăng Thị Hưởng, sinh năm 1953 (sống); Bị cáo có 06 người anh chị em ruột; Bị cáo chưa có vợ; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2024 (con chung với bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên).

- Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2024, đến ngày 06/12/2024 bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

** Bị hại:*

1. Nguyễn Thị Kiều Tiên, sinh ngày 01/8/2008. Nơi cư trú: Số 27/2, ấp Giao Hòa B, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người giám hộ cho Nguyễn Thị Kiều Tiên: Bà Võ Thị Cẩm Loan, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 27/2, ấp Giao Hòa B, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Lê Nguyễn Trà My, sinh ngày 17/12/2009. Nơi cư trú: Số 193/1, ấp Tân Hiệp, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người giám hộ cho Lê Nguyễn Trà My: Bà Nguyễn Thị Ngọc Huân, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số 193/1, ấp Tân Hiệp, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Lê Nguyễn Trà My: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1988 – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Kiều Ngân, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 61/1, ấp Giao Hòa B, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 11/2023 đến tháng 4/2024, Nguyễn Văn Ngờ, sinh ngày 01/7/1996, đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Thị Kiều Tiên, sinh ngày 01/8/2008 và Lê Nguyễn Trà My, sinh ngày 17/12/2009, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 10/2023, Nguyễn Văn Ngờ và Nguyễn Thị Kiều Tiên, gặp nhau và sau đó có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 23 giờ ngày không xác định của cuối tháng 11/2023, Ngờ điều khiển xe mô tô chở Tiên đến thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, để uống rượu, bia với bạn của Tiên. Trên đường về, do nảy ý định quan hệ tình dục với Tiên nên Ngờ rủ Tiên vào nhà nghỉ Tuấn An ở ấp An Hoà, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, thuê phòng nghỉ số 08. Tại đây, được sự đồng ý của Tiên, Ngờ đã thực hiện hành vi giao cấu với Tiên 01 lần. Quan hệ tình dục xong, Ngờ và Tiên cùng ngủ lại đến sáng hôm sau Ngờ chở Tiên về nhà của Tiên. Sau đó, Tiên đã mang thai và sinh 01 bé gái vào ngày 14/8/2024 tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu (Bến Tre), đặt tên là Nguyễn Bảo Ngọc.

Ngày 27/8/2024, Nguyễn Thị Kiều Tiên đến Ủy ban nhân dân xã Giao Thạnh, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Ủy ban nhân dân xã Giao Thạnh phát hiện tại thời điểm mang thai Tiên chưa đủ 16 tuổi nên có Văn bản gửi cho Công an xã Giao Thạnh để xác minh vụ việc.

Tại Kết luận giám định ADN số 587/24/KLGĐADN-PYQG ngày 25/10/2024 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận:

- Nguyễn Thị Kiều Tiên có quan hệ huyết thống mẹ - con với Nguyễn Bảo Ngọc, độ tin cậy 99,9999%.

- Nguyễn Văn Ngờ có quan hệ huyết thống cha - con với Nguyễn Bảo Ngọc, độ tin cậy 99,9999%.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 46-24/KLTDTE-TTPYBT ngày 26/12/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Bến Tre kết luận đối với Nguyễn Thị Kiều Tiên như sau:

- Màng trinh có vết rách cũ ở vị trí khoảng 03 giờ, 09 giờ. Vết rách đến chân màng trinh.

- Khẩu kính lỗ màng trinh 03cm.

- Không thể xác định màng trinh của Nguyễn Thị Kiều Tiên bị rách có phải do xâm hại tình dục hay không.

- Hiện tại Nguyễn Thị Kiều Tiên không mang thai.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y và giám định pháp y tâm thần. Hiện tại trên cơ thể của Nguyễn Thị Kiều Tiên không có thương tích để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

* Vụ thứ hai: Ngày 12/4/2024, Nguyễn Văn Ngờ kết bạn với Lê Nguyễn Trà My thông qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 16 giờ ngày 13/4/2024, Ngờ nhắn tin rủ My đi uống nước tại quán cà phê Thái Dương ở ấp Giao Hoà Chợ, xã Giao Thạnh, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Ngờ đi xe mô tô đến quán cà phê Thái Dương, vào căn chòi thứ ba tính từ ngoài vào (phía bên trái) gọi nước uống và đợi My. Khoảng 10 phút sau, My đi bằng xe đạp điện đến, vào căn chòi uống nước cùng với Ngờ. Tại đây, Ngờ có ý định quan hệ tình dục với My nên đã ôm, hôn, dùng tay sờ vào ngực, âm đạo của My. Thấy My không phản kháng nên Ngờ kêu My cởi quần, áo của My ra và xuống nền gạch nằm, Ngờ tự cởi quần áo của Ngờ. Ngờ thực hiện hành vi giao cấu với My 01 lần dưới nền gạch của căn chòi. Quan hệ tình dục xong, cả hai tự mặc quần áo, Ngờ về trước, My về sau. Ngày 16/4/2024, Ngờ hẹn gặp và đưa cho My 01 viên thuốc tránh thai để My uống, sau đó My nói lại sự việc cho gia đình của My

biết. Ông Lê Tấn Cường (cha của My) dẫn My đến Công an xã Giao Thạnh, huyện Thanh Phú tố giác hành vi của Nguyễn Văn Ngờ.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 20-24/KLTDTE-TTPYBT ngày 19/4/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Bến Tre kết luận đối với Lê Nguyễn Trà My như sau:

- Màng trinh có vết rách mới ở vị trí khoảng 03 giờ và 09 giờ, vết rách sâu chưa đến chân màng trinh.

- Khẩu kính lỗ màng trinh 01.5cm.

- Hiện tại Lê Nguyễn Trà My không mang thai.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y và giám định pháp y tâm thần. Hiện tại cơ thể của Lê Nguyễn Trà My không có thương tích để xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 24/KLGĐĐT-PVPYQG ngày 15/7/2024 của Phân Viện pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định đối với Lê Nguyễn Trà My như sau: Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định Lê Nguyễn Trà My có độ tuổi là từ 14 năm 3 tháng đến 14 năm 9 tháng tại thời điểm giám định ngày 10/7/2024.

Tại Kết luận giám định ADN số: 404/24/KLGĐADN-PYQG ngày 18/7/2024 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận như sau: Không thu được dữ liệu ADN nam giới từ mẫu dịch âm đạo của Lê Nguyễn Trà My trên các locus STR, Y-STR đã phân tích.

Ngày 04/9/2024, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra, dựng lại hiện trường vụ án, Nguyễn Văn Ngờ đã tự diễn lại hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại Lê Nguyễn Trà My; tại buổi thực nghiệm Ngờ và bị hại đã xác hiện trường, vị trí, cách thức quan hệ tình dục phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTP-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngờ về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phạm

tội “Giao cấu đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngờ từ 04 (bốn) đến 05 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Trà My khoản bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên đề nghị không xem xét;

Đối với bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị hại và người giám hộ không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên đề nghị không xem xét;

Bà Nguyễn Thị Kiều Ngân không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải trả lại số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Trà My nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Ngờ khai nhận: Do quen biết và có tình cảm với Nguyễn Thị Kiều Tiên nên vào khoảng 11/2023, tại Nhà nghỉ Tuấn An ở ấp An Hoà, xã An Nhơn, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Thị Kiều Tiên đồng ý cho bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với Tiên 01 lần, làm Tiên mang thai và sinh bé Nguyễn Bảo Ngọc vào ngày 14/8/2024. Khi thực hiện hành vi giao cấu với Tiên bị cáo không biết Tiên là người chưa thành niên.

Ngày 12/4/2024, bị cáo kết bạn với Lê Nguyễn Trà My thông qua mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 16 giờ ngày 13/4/2024 bị cáo nhắn tin rủ My đi uống nước tại quán cà phê Thái Dương ở ấp Giao Hoà Chợ, xã Giao Thạnh, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, Lê Nguyễn Trà My đồng ý cho bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với My 01 lần. Khi thực hiện hành vi giao cấu với Tiên bị cáo không biết Tiên là người chưa thành niên. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị hại Lê Nguyễn Trà My đề nghị xét xử vắng mặt có nội dung: Tôi cam đoan lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú là đúng sự thật, tôi chịu trách nhiệm đối với các lời khai của mình theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tôi đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải bồi thường bất cứ khoản nào khác nữa. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Người giám hộ cho bị hại Lê Nguyễn Trà My, chị Nguyễn Thị Ngọc Huân đề nghị xét xử vắng mặt có nội dung: Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu bị cáo

Nguyễn Văn Ngờ phải bồi thường bất cứ khoản nào khác. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên đề nghị xét xử vắng mặt có nội dung: Tôi cam đoan lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú là đúng sự thật, tôi chịu trách nhiệm đối với các lời khai của mình theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Tôi không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Ngờ để sớm về lo cho con nhỏ.

Người giám hộ cho bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên, chị Võ Thị Cẩm Loan đề nghị xét xử vắng mặt có nội dung: Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Ngờ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Lê Nguyễn Trà My đề nghị vắng mặt nhưng có bản luận cứ như sau: Với tư cách là người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại tôi xin trình bày quan điểm về vụ án để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định trong quá trình nghị án nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho bị hại theo đúng quy định pháp luật. Nội dung phát biểu của tôi bao gồm những vấn đề sau:

Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngờ: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án tôi thấy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn Ngờ đã thực hiện hành vi giao cấu với em Lê Nguyễn Trà My. Như vậy, với hành vi phạm tội của bị cáo Ngờ đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Theo hồ sơ thể hiện bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu không chỉ với bé Lê Nguyễn Trà My mà thời gian trước đó vào năm 2023 bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với em Nguyễn Thị Kiều Tiên dẫn đến em Kiều Tiên có thai. Với hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự người dưới 16 tuổi, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và lý trí bình thường, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đối với Lê Nguyễn Trà My. Theo hồ sơ thể hiện và ý kiến của gia đình bị hại Lê Nguyễn Trà My không có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xử theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền là 20.000.000 đồng và đã nhận xong khoản tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngờ không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngờ nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên, Lê Nguyễn Trà My và người giám hộ cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại và người giám hộ cho bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và đồng ý xét xử, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét bị hại và người giám hộ đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ngờ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản dựng lại hiện trường vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tháng 11/2023 và tháng 4/2024, Nguyễn Văn Ngờ, sinh ngày 01/7/1996, đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Thị Kiều Tiên, sinh ngày 01/08/2008 và Lê Nguyễn Trà My, sinh ngày 17/12/2009. Cụ thể như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2023, tại phòng nghỉ số 08 của Nhà nghỉ Tuấn An ở ấp An Hoà, xã An Nhơn, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, do quen biết và có tình cảm

với nhau nên Nguyễn Thị Kiều Tiên đồng ý cho Nguyễn Văn Ngờ thực hiện hành vi giao cấu với Tiên 01 lần làm Tiên mang thai và sinh bé Nguyễn Bảo Ngọc vào ngày 14/8/2024;

Khoảng 16 giờ ngày 13/4/2024, tại quán cà phê Thái Dương ở ấp Giao Hoà Chợ, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, do quen biết nên Lê Nguyễn Trà My đồng ý cho Nguyễn Văn Ngờ thực hiện hành vi giao cấu với My 01 lần.

[3] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến thể chất, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ngờ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại Lê Nguyễn Trà My 20.000.000 đồng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên và người giám hộ cho bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cha tham gia Cách mạng bị thương được cấp Giấy chứng nhận Thương binh loại A, hạng 4/4 nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi đối với 02 bị hại là rất nghiêm trọng không những xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục trẻ em, mà còn xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý, thể chất, danh dự, nhân phẩm của trẻ em mà còn thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” và “Làm nạn nhân có thai” nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục cải tạo bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận trong giai đoạn điều tra bị hại và người giám hộ của bị hại Lê Nguyễn Trà My đã nhận của bị cáo 20.000.000 đồng tiền bồi

thường tổn thất tinh thần, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị hại và người giám hộ của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét.

Đối với bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên và người giám hộ không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Kiều Ngân không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải trả lại số tiền 20.000.000 đồng mà bà Ngân đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Trà My nên không xem xét.

[9] Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Nguyễn Trà My phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1. Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngờ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Trà My 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), bị hại và người giám hộ của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét;

Bị hại Nguyễn Thị Kiều Tiên và người giám hộ không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Kiều Ngân không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải trả lại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), nên không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngờ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người giám hộ của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người giám hộ của bị hại;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Văn Phương